

Số: 37/2026/QĐST-VHNGĐ

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2026/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Nguyễn Thị Cẩm D, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 32, Khóm C, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi ở hiện tại: Số 198, đường 30/4, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ 32, Khóm C, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Vào năm 2009, vợ chồng Nguyễn Thị Cẩm D và Nguyễn Văn H quen biết nhau rồi đi đến hôn nhân. Được sự đồng ý của gia đình hai bên nên tổ chức đám cưới vào năm 2009. Có đăng ký kết hôn vào ngày 02/3/2009, tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường C, tỉnh Đồng Tháp).

Sau khi tổ chức đám cưới xong, vợ chồng về chung sống thời gian đầu hạnh phúc với nhau. Tuy nhiên, vào khoảng đầu năm 2024 thì vợ chồng thường hay phát sinh mâu thuẫn cãi vã với nhau thường xuyên. Lý do: Vợ chồng không hợp nhau về tính tình, bất mãn nhau, vì vậy nên dẫn đến bất đồng về quan điểm sống.

Hiện tại vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2025 đến nay, mỗi người ai nấy điều có cuộc sống, kinh tế riêng tư, không ai quan tâm lo lắng và chăm sóc gì cho ai nữa. Xét về tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hôn nhân không đạt được mục đích, tình nghĩa vợ chồng là không thể kéo dài và hàn gắn với nhau được nữa.

Nay, chị D và anh H thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn với nhau.

[2] *Về con chung*: Trong thời gian chung sống vợ chồng có với nhau 02 người con chung gồm: Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 11/10/2009 và Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 04/9/2016. Hiện hai cháu Hoàng L và Hoàng K đang sống với chị D. Khi ly hôn vợ chồng thống nhất giao con chung cho chị D được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung và thống nhất anh H sẽ không cấp dưỡng cho các con chung.

[3] *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận nên vợ chồng chúng tôi thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Không có nên vợ chồng chúng tôi thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Việc thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm D và anh Nguyễn Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm D và anh Nguyễn Văn H thống nhất giao con chung là Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 11/10/2009 và Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 04/9/2016 cho chị Nguyễn Thị Cẩm D nuôi dưỡng. Hiện hai cháu Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Hoàng K đang sống với mẹ.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Cẩm D và anh Nguyễn Văn H thống nhất anh Nguyễn Văn H không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị Cẩm D và anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003723 ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Tỉnh;
- VKSND KV6 – Đồng Tháp;
- Phòng THADS KV6 – Đồng Tháp;
- UBND phường C :GCNKH số 11 ngày 02/3/2009 - Phường 4 (cũ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ